TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **29**/2024/HSST
Ngày: 05/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: **Bà Lê Thị Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hồ Viết Trung**

Ông Nguyễn Duy Khải

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Chu Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông H Xuân Lưu** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Thế A**, sinh năm 1990 tại Bình Phước; HKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: Thôn A, xã C, huyện D, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đặng Thế C và bà Lâm Thị H; Vợ là bà Ngô Thị Như Á, sinh năm 1998 và có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại cho đến nay. "Có mặt tại phiên tòa".

**** Người bị hại:***

Ông Đặng Minh H, sinh năm 2004 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Thôn A, xã C, huyện D, tỉnh Bình Phước

****Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Vũ Thị L, sinh năm 1984 (Có mặt)

Trú tại: Thôn A, xã C, huyện D, tỉnh Bình Phước

2. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 2, xã A, huyện D, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/5/2023, Đặng Thế A cho Đặng Minh H, sinh năm: 2004 cư trú tại thôn Phú Lợi, xã Phú Riềng mượn số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), H hẹn khoảng 23 giờ cùng ngày sẽ trả. Đến hẹn, H không trả tiền, Thế Anh gọi điện nhưng H không nghe máy nên Thế Anh điều khiển xe môtô hiệu Honda Future, màu xanh, biển số 93P1-418.16 mượn của Phạm Văn H, sinh năm 1984 cư trú tại thôn 2, xã Long Bình đi tìm H đòi tiền. Khoảng 00 giờ ngày 08/5/2023, Thế Anh gặp H đang đi chơi cùng Sơn Thị Trúc L, sinh năm: 2006 cư trú tại thôn Phú Tân, xã Phú Riềng tại thôn Phú Nguyên, xã Phú Riềng. Tại đây, giữa hai người xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nên Thế Anh cầm 01 cây gậy bằng sắt dài khoảng 60cm (dạng cây 3 khúc) đánh nhiều cái trúng vào đầu, tay trái của H gây thương tích. Sau đó, Linh chở H đến bệnh viện đa khoa công ty cao su Phú Riềng cấp cứu rồi H được đưa đến bệnh viện Hoàn Mỹ - Bình Phước tiếp tục điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 175/KLTTCT-TTPY ngày 09/6/2023, Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Phước, kết luận:

* Các kết quả chính:

- Sẹo giữa đỉnh kích thước (3 x 0,2)cm gọn, mềm, lành tốt.

- Sẹo sau khuỷu trái kích thước (10 x 0,3)cm gọn, mềm, lành sẹo tốt, gấp duỗi khuỷu trái hạn chế.

* Kết quả cận lâm sàng:

- Gãy mỏm khuỷu xương trụ còn dụng cụ kết hợp xương.

2. Kết luận:

- Các tổn thương trên có đặc điểm của tổn thương do vật tây cứng (có thể có cạnh) tác động trực tiếp gây ra.

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần té trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ĐẶNG MINH H tại thời điểm giám định là: 14% (Mười bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Không.

*Tại Bản cáo trạng số 13/CTr-Vks ngày 26 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thế A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Thế A mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Ngoài ra còn xử lý về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự.

- Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã xác định được: Do bị hại Đặng Minh H mượn bị cáo Đặng Thế A số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) nhưng không trả đúng hẹn nên vào khoảng 00 giờ ngày 08/5/2023, hai bên gặp nhau và xảy ra mâu thuẫn, xô xát với nhau, sau đó bị cáo Anh dùng 01 cây gậy bằng sắt (Dạng cây 3 khúc) đánh bị hại H gây thương tích 14% (Mười bốn phần trăm).

Hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Do bị cáo dùng cây gậy sắt là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại 14% nên phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe người bị hại là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy cần xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, đang nuôi con nhỏ, sau khi phạm tội đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Ngoài ra, gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Đặng Minh H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Lan yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại Đặng Minh H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Lan.

Cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo với Đặng Minh H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị L. Bị cáo đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường là 50.000.000 đồng cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị L. Các bên đã thỏa thuận thời gian bồi thường số tiền còn lại vào ngày 02/4/2025

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) cây gậy bằng sắt dài khoảng 60cm (dạng cây ba khúc) là hung khí bị cáo Anh dùng để gây thương tích cho bị hại H, mặc dù Cơ quan Điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng hiện không thu giữ được nên HĐXX không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thế A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Thế A** 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự :

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo với bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Lan.

+ Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Đặng Minh H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Lan số tiền còn lại là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 02/4/2025.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

(Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết án phí, lệ phí buộc bị cáo Đặng Thế A phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Thế A phải chịu 2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *VKSND, TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Phú Riềng;*
- *THADS huyện Phú Riềng;*
- *CA huyện Phú Riềng;*
- *Bị cáo; Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Bình